TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**44/**2022/HS-ST
Ngày:30/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHñ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Thoại
Bà Nguyễn Thị Hà
- Thư ký phiên tòa: *Ông Nguyễn Tiến Đạt*
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: *Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.*

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hồng J - Sinh năm: 1989 ; Nơi cư trú: Tổ 8 phường T, quận B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Lê Đình H, sinh năm 1958; Họ và tên mẹ: Lê Thị Cẩm N, sinh năm 1960; Họ và tên vợ: Đinh Thị Hồng Hạnh, sinh năm 1989; Có 01 con, sinh năm 2013 Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án, tiền sự: Ngày 23/12/2020, Tòa án nhân dân quận B, TP Hà Nội xử phạt Lê Hồng J 22 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/8/2020 đến ngày 14/8/2020(án số 330/2020/HSST). Bị cáo bị bắt đi thi hành án ngày 26/02/2021.

Bị cáo Lê Hồng J hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Suối Hai, Cục C10, Bộ Công an, địa chỉ: xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, TP Hà Nội.

(Bị cáo J có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:
Công ty cổ phần đầu tư quốc tế Q
Địa chỉ: Số 38, tổ 12 phường B, quận B, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Khoát, sinh năm 1953, chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Thôn Trung Dương, xã K, huyện K, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan:

Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn 1 xã D, huyện K, thành phố Hà Nội.

Chị Lã Thị Thúy V, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 1 P, huyện T, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Công C, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 2 ngách 4/8 đường Q, thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội.

(Bà Khoát, chị L, chị V, anh C vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/8/2020, Phòng cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hà Nội, tiếp nhận đơn tố giác tội phạm của anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1995, trú tại: Số 39 phố L, G, B, Hà Nội (là phó Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đầu tư quốc tế Q, có trụ sở chính tại: Số 38, 12, B, B, Hà Nội), tố giác: Lê Hồng J (là nhân viên của công ty) có hành vi trộm cắp tài sản trong kho hàng của công ty tại địa chỉ: số x U, thị trấn V, K, Hà Nội.Vật chứng thu giữ: 01 (một) USB màu đen có dây màu đỏ, có ký hiệu SanJisk FDC 8G 2018.12.08, lưu trữ hình ảnh camera ghi lại trước cửa kho và đoạn tin nhắn của Lê Hồng J (do anh Nguyễn Văn T giao nộp).Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm nêu trên, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, xác minh xác định: Vụ việc có dấu hiệu tội phạm "Trộm cắp tài sản". Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã khởi tố vụ án hình sự "Trộm cắp tài sản"; Vụ án thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan CSĐT - Công an huyện K, nên đã chuyển vụ án đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện K điều tra theo thẩm quyền. Qua điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện K đã xác định Lê Hồng J là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty Cổ phần đầu tư quốc tế Q. Ngày 28/12/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Hồng J, để điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Hồng J khai nhận: Khoảng tháng 4/2017, J được Công ty Q nhận vào làm thử việc, đến ngày 31/8/2019, J dược Công ty ký hợp đồng lao động số 31082019/HĐLĐ- Q (chính thức là nhân viên quản lý chất lượng sản phẩm tại Công ty Q). Từ tháng 02/2020, anh T (phó Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty Q) giao cho J quản lý kho hàng của Công ty tại địa chỉ: số x U, thị

trấn V, huyện K, Hà Nội (việc giao nhiệm vụ trên, anh T chỉ nói miệng, không có giấy tờ, không có biên bản bàn giao chìa khóa kho và biên bản bàn giao các tài sản, hàng hóa trong kho của Công ty Q cho J). Nhiệm vụ của J là quản lý toàn bộ hàng hóa trong kho hàng trong giờ làm việc, thực hiện việc xuất, nhập hàng của Công ty theo phiếu xuất, nhập hàng nhận từ bộ phận kế toán của Công ty. Công ty Q chỉ làm việc trong giờ hành chính từ 8 giờ đến 17 giờ hàng ngày. Ngoài giờ làm việc, không có người trông coi kho hàng, nên J đã nảy sinh ý định trộm cắp hàng hóa trong kho hàng của Công ty Q. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2020 đến tháng 7/2020, J đã lợi dụng sơ hở của Công ty Q trong việc quản lý kho hàng, J đã tự ý mở kho hàng và trộm cắp hàng hóa trong kho hàng của Công ty Q. Sau đó, J bán số hàng đã trộm cắp được cho một số đại lý phân phối của công ty Q, để lấy tiền chi tiêu cá nhân, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng tháng 4/2020, J lấy trộm trong kho hàng 01 (một) thùng Sabi queen (có 54 hộp) rồi chở về nhà cất giữ. Sau đó, J thuê xe Grap chở, giao bán cho chị Hoàng Thị L, sinh năm: 1979, trú tại: Thôn 1, D, K, Hà Nội (là người đại diện đại lý HN10) với giá 4.000.000 đồng.

Lần 2: Khoảng tháng 6/2020, J lấy trộm trong kho hàng 01 (một) thùng Dumi Canxi 400g (có 24 hộp) rồi chở về nhà cất giữ. Sau đó, J thuê xe Grap chở, giao bán cho chị Hoàng Thị L, sinh năm: 1979, trú tại: Thôn 1, D, K, Hà Nội (là người đại diện đại lý HN10) với giá 1.500.000 đồng.

Lần 3: Khoảng tháng 6/2020, J lấy trộm trong kho hàng 30 (ba mươi) hộp kem đánh răng thảo dược trầu cau bạc hà aloevera docter cqueen white teeth (110g) và 22 (hai mươi hai) hộp Sabisup (bộ rửa phụ khoa) rồi chở về nhà cất giữ. Sau đó, J thuê xe Grap chở, giao bán cho chị Hoàng Thị L, sinh năm: 1979, trú tại: Thôn 1, D, K, Hà Nội (là người đại diện đại lý HN10) với giá 1.000.000 đồng.

- Lần 4: Khoảng tháng 6/2020, J lấy trộm trong kho hàng 01 thùng trà sữa hoa quả Milk Tea Organic Power vị Xoài (có 12 hộp) rồi bán cho chị Lã Thị Thúy V, sinh năm: 1978, trú tại: Thôn 1, P, T, Hà Nội (là người đại diện của đại lý HN07) ở bên ngoài kho với giá 600.000 đồng.

Lần 5: Khoảng tháng 7/2020, J lấy trộm trong kho hàng 01 (một) thùng trà trùm ngây xạ đen linh chi (có 200 hộp) rồi bán cho anh Nguyễn Công C, sinh năm: 1993, trú tại: Số 2 ngách 4/8 đường Q, Q, K, Hà Nội (là người đại diện đại lý HNO3) ở bên ngoài kho với giá 2.000.000 đồng.

Ngoài những hàng hóa mà Lê Hồng J trộm cắp được tại kho rồi bán cho đại lý, Lê Hồng J khai còn có 90 chai dầu gội bồ kết hoa bưởi là sản phẩm mà Công ty

Q tặng thưởng cho các nhân viên làm việc tại kho gồm J, Hương, Thịnh và Xuân (theo chính sách tặng thưởng mỗi nhân viên 10 chai dầu gội bồ kết hoa bưởi mỗi tháng). Do không sử dụng đến những người này thống nhất gộp C số dầu gội được tặng thưởng để đưa J bán lấy tiền. Khoảng tháng 5 và tháng 7 năm 2020, J đã bán cho chị Hoàng Thị L, sinh năm: 1979, trú tại: Thôn 1, D, K, Hà Nội (là người đại diện đại lý HN10) 01 (một) thùng dầu gội bồ kết hoa bưởi (có 48 hộp) với giá 1.200.000 đồng và 01 (một) thùng dầu gội bồ kết hoa bưởi (có 42 hộp) với giá 1.200.000 đồng. Sau khi, J bán số hàng trên, J đã đưa lại tiền cho từng người.

Ngoài ra, J còn lấy trộm một số hàng hóa khác tại kho hàng của Công ty Q rồi bán cho một số người khác được số tiền 6.000.000 đồng nhưng J không nhớ đã bán cho ai, bán những hàng hóa gì, số lượng bao nhiêu.

Lê Hồng J, khai nhận vào khoảng tháng 3/2020, có một người lái xe (J không quen biết) đến giao hàng tại kho. Người này nhờ J bán hộ 02 (hai) thùng sữa bột 900g Richmond Bone Care Suremilk Pediakids Plus IQ Grow (Có 24 hộp). Sau đó, J giới thiệu cho Nguyễn Công C mua. J đưa anh C đến gặp người lái xe đó, khi mua xong anh C cho J 200.000 đồng tiền công.

Tổng số tiền J được hưởng lợi từ việc bán số hàng hóa đã trộm cắp của Công ty Q là 15.100.000 đồng. Số tiền này, J đã chi tiêu hết.

Lời khai nhận của bị cáo J phù hợp với lời khai của người đại diện của bị hại là anh T, bà Khoát, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ có L quan là chị L, chị V, anh C, chị Hương, anh Thịnh và chị Hạnh (vợ J) phù hợp tang vật chứng đã thu giữ, phù hợp với sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 873/KL-HĐĐGTS ngày 04/02/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP Hà Nội, kết luận:

"- 24 hộp sữa bột Richmond Bone Care Suremilk Pediakids Plus IQ Grow, T lượng 900g/ 01 hộp có giá trị là 9.504.000 đồng.

200 hộp Trà chùm ngây xạ đen linh chi, T lượng 2,5g/01 túi có giá trị là 26.400.000 đồng

12 hộp Milk Tea Organic Power vị Xoài, T lượng 400g/01 hộp có giá trị là 1.980.000 đồng.

- 54 hộp Sabi queen, 06 viên/ 01 hộp, có giá trị là 14.850.000 đồng.

90 chai Dầu gọi bồ kết hoa bưởi, T lượng 300ml/chai, có giá trị là 8.910.000 đồng

24 hộp sữa bột Dumi Canxi nano, T lượng 400g/hộp, có giá trị là 3.960.000 đồng

- 30 hộp Kem đánh răng thảo dược Alovevera, T lượng 110g/hộp, có giá trị là 1.089.000 đồng.

- 22 hộp Bộ xịt rửa phụ khoa sabisun, 01 bộ xịt rửa và 10 gói bột khô/01 hộp, có giá trị là 2.904.000 đồng.

Tổng giá trị: 69.597.000 đồng"

Đối với 24 hộp sữa bột Richmond Bone Care Suremilk Pediakids Plus IQ Grow, T lượng 900g/ 01 hộp có giá trị là 9.504.000 đồng là tài sản J giới thiệu C mua của người lái xe; và 90 chai Dầu gọi bồ kết hoa bưởi, T lượng 300ml/chai, có trị là 8.910.000 đồng là sản phẩm do Công ty Q tặng thưởng cho J và các nhân viên làm việc tại kho. Không phải tài sản Khanh trộm cắp của Công ty. Như vậy, tổng số tài sản mà J trộm cắp của Công ty Q là: 51.183.000 đồng (năm mươi một triệu một trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Đối với, lời khai của bị cáo Lê Hồng J: Lấy trộm một số hàng hóa khác tại kho hàng của Công ty Q rồi bán cho một số người khác được số tiền 6.000.000 đồng. Qúa trình điều tra, xác định: Ngoài lời khai của J, không có bất cứ tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh J đã trộm cắp những hàng hóa gì, số lượng bao nhiêu, đã bán cho ai. Vì vậy, không đủ căn cứ kết luận J trộm cắp một số hàng hóa của Công ty Q, bán được 6.000.000 đồng.

Về dân sự: Bà Phạm Thị Khoát, sinh năm: 1953, trú tại: thôn Trung Dương, K, K, Hà Nội (là Tổng Giám đốc Công ty Q, người đại diện theo pháp luật Công ty Q), cho biết: Số lượng hàng hóa mà Công ty Q bị thất thoát khi kiểm kê hàng hóa ngày 11/8/2020 là khoảng 80 loại sản phẩm, mỗi sản phẩm một ít nhưng Công ty Q không xác định được chính xác số lượng hàng hóa bị thất thoát. Ban đầu Công ty Q có ủy quyền cho anh Nguyễn Văn T làm đơn tố giác Lê Hồng J có hành vi Trộm cắp tài sản của Công ty Q. Bà Khoát đồng ý với kết quả điều tra làm rõ Lê Hồng J trộm cắp tài sản của Công ty Q với một số sản thể. Ngoài số hàng hóa mà J lấy trộm của Công ty Q, những sản phẩm hàng hóa còn lại khi Công ty Q tiến hành kiểm kê còn thiếu, bà Khoát và Công ty Q không yêu cầu gì nữa. Bản thân Lê

Hồng J và gia đình đã đến gặp bà Khoát và đã bồi thường cho Công ty Q số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Bà Khoát đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với Lê Hồng J.

Đối với hành vi của chị Hoàng Thị L, chị Lã Thị Thúy V và anh Nguyễn Công C mua các sản phẩm hàng hóa của Lê Hồng J trộm cắp của Công ty Q, quá trình điều tra, xác định: Khi chị L, chị V và anh C mua hàng của J đều không biết hàng hóa mua của J là hàng do J trộm cắp tại kho của công ty Q. Khi J bán hàng, J đều nói hàng thừa của lái xe bên nhà sản xuất nhờ J bán hộ nên những người này tin và mua hàng của J. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K không đủ căn cứ xử lý về hình sự đối với chị L, chị V và anh C.

Đối với chị Đinh Thị Hồng Hạnh (vợ của Lê Hồng J), qua điều tra đã xác định: Khi J mang hàng về nhà để và nhờ Hạnh đến chở hàng hộ thì Hạnh có hỏi J về số hàng này. J nói đó là hàng thừa của nhà sản xuất cho J. Hạnh tin J nên đã đến chở hàng hộ cho J. Chị Hạnh không biết việc J trộm cắp hàng hóa của công ty. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K không đủ căn cứ xử lý về hình sự đối với chị Hạnh.

Đối với, chị Đinh Thị Phương Thảo (là em vợ của Lê Hồng J), là người được J nhờ đặt xe Grap vận chuyển hàng từ nhà J đến giao cho khách hàng. Qua điều tra đã xác định: J không nói cho Thảo biết, và Thảo cũng không biết nguồn gốc số hàng hóa này, chị Thảo nghĩ rằng hàng hóa đó là do J mua và bán lại cho khách hàng nên đã giúp J đặt xe chở hàng. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện K không đủ căn cứ xử lý về hình sự đối với chị Thảo.

Đối với, 200 hộp Trà chùm ngây xạ đen linh chi; 12 hộp Milk Tea Organic Power vị Xoài; 54 hộp Sabi queen, 24 hộp sữa bột Dumi Canxi nano; 30 hộp Kem đánh rằng thảo dược Alovevera và 22 hộp Bộ xịt rửa phụ khoa sabisup mà J đã trộm cắp của Công ty Cổ phần đầu tư quốc tế Q, mang bán cho chị Hoàng Thị L, chị Lã Thị Thúy V và anh Nguyễn Công C. Qúa trình điều tra, xác định: Sau khi mua số hàng trên của J, các chị L, V và anh C đã bán hết cho khách hàng, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được số hàng hóa nêu trên.

Đối với 01 (một) USB màu đen có dây màu đỏ, có ký hiệu SanJisk FDC 8G 2018.12.08 là vật chứng chứa đựng, ghi hình ảnh vụ việc trộm cắp tài sản ngày 27/11/2021. Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo J đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khẳng định bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng người đúng tội không có oan sai gì.

Cáo trạng số 16/CT-VKSGL ngày 28/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K– TP Hà Nội truy tố bị cáo Lê Hồng J về tội: Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, qua tranh luận tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lê Hồng J đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56 của BLHS 2015;

Về hình phạt:

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hồng J mức án từ 26 đến 30 tháng tù và tổng hợp hình phạt với hình phạt 22 tháng tù của bản án số 330/2020/HSST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân quận B đã có hiệu lực pháp luật mà bị cáo đang chấp hành. Tổng hợp hình phạt C cho cả hai bản án là 48 đến 52 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/02/2021 và được trừ thời gian tạm giữ theo bản án số 330/2020/HSST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân quận B từ ngày 05/8/2020 đến 14/8/2020.

Về dân sự: Người bị hại đã được bồi thường, không có yêu cầu đề nghị gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Không

Về tang vật: Không

Nói lời sau cùng bị cáo J nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:*

Lời khai nhận của bị cáo Lê Hồng J tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2020 đến tháng 7/2020, tại kho hàng của Công ty Q, địa chỉ: Số x U, thị trấn V, K, Hà Nội bị cáo Lê Hồng J thực hiện hành vi trộm cắp bao gồm: 200 hộp Trà chùm ngây xạ đen linh chi, T lượng 2,5g/01 túi có giá trị là 26.400.000 đồng; 12 hộp Milk Tea Organic Power vị Xoài, T lượng 400g/01 hộp có giá trị là 1.980.000 đồng; 54 hộp Sabi queen, 06 viên/ 01 hộp, có giá trị là 14.850.000 đồng; 24 hộp sữa bột Dumi Canxi nano, T lượng 400g/hộp, có giá trị là 3.960.000 đồng; 30 hộp Kem đánh răng thảo dược Alovevera, T lượng 110g/hộp, có giá trị là 1.089.000 đồng và 22 hộp Bộ xịt rửa phụ khoa sabisup, 01 bộ xịt rửa và 10 gói bột khô/01 hộp, có giá trị là 2.904.000 đồng của Công ty Cổ phần đầu tư quốc tế Q. Tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Hồng J đã trộm cắp của Công ty Cổ phần đầu tư quốc tế Q là: 51.183.000 đồng (năm mươi một triệu một trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Lê Hồng J đã cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: " Trộm cắp tài sản " theo điểm c khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức án phù hợp với tính chất mức độ đối với hành vi tội phạm của bị cáo gây ra.

Đánh giá về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy :

Nhân thân bị cáo J có 01 tiền án : Ngày 23/12/2020, Tòa án nhân dân quận B, TP Hà Nội đã xử phạt Lê Hồng J 22 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/8/2020 đến ngày 14/8/2020. Bị cáo J bị bắt đi thi hành án ngày 26/02/2021.

Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo lần này không được xác định là tái phạm nhưng bị cáo phạm tội nhiều lần phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường sửa

chữa khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[4] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về dân sự:

Người bị hại đã được bị cáo và gia đình bồi thường thiệt hại, ngoài ra không còn yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự nên HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7] Về xử lý vật chứng: Không

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 56 Bộ luật Hình sự 2015.

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo Lê Hồng J 24(Hai mươi bốn) tháng tù về tội ‘‘Trộm cắp tài sản’’ tổng hợp với hình phạt 22 (Hai mươi hai) tháng tù của bản án số 330/2020/HSST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân quận B đã có hiệu lực pháp luật mà bị cáo đang chấp hành. Tổng hợp hình phạt C cho cả hai bản án là 46(Bốn mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/02/2021 và được trừ thời gian tạm giữ theo bản án số 330/2020/HSST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân quận B từ ngày 05/8/2020 đến 14/8/2020.

2. Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về dân sự :

Người bị hại đã được bị cáo và gia đình bồi thường thiệt hại, ngoài ra không còn yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự nên HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

4.Về xử lý vật chứng: Không

5. Án phí : Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngµy 30/12/2016 vÒ ¸n phÝ, lÖ phÝ Toµ ¸n.

Bị cáo Lê Hồng J phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo Lê Hồng J có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo trực tiếp về những vấn đề L quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- *BÞ c¸o;*
- *Tßa ¸n nh©n d©n TP Hµ Néi;*
- *-VKSND thành phố Hà Nội*
- *C«ng an huyÖn Gia L©m;*
- *VKSND huyÖn Gia L©m;*
- *THADS huyÖn Gia L©m;*
- *L-u hå s¬ vô ¸n;*
- *Lưu văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Tuấn